TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 36/2020/HSST
Ngày: 23-04-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Lê Ngọc Thanh
2/ Bà Phạm Thị Nhung

Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Phan Ngọc Minh – Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 04 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 26/2020/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/QĐXXST-HS ngày 10/04/2020 đối với bị cáo:

Võ Thanh T; sinh ngày: 09/11/1995; tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 25/9/7 Lê sát, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; chổ ở: 2/7/7 đường số 5, khu phố 6, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: cao đài; con ông Võ Thanh T và bà Nguyễn Thị P, chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: không

Bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày: 04/12/2019- Có mặt.

Người bị hại:

Bà Huỳnh Thị Kim T; sinh năm 1997; trú tại: 37/23/9 Hồ Văn L, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1958(có mặt)

Chổ ở: 2/7/7 đường số 5, khu phố 6, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 10/7/2019 Võ Thanh T điều khiển xe gắn máy biển số 59D1-515.84 lưu thông trên đường Bình Long, hướng về đường Lê Trọng Tấn. Khi đến trước công viên Lô C, chung cư Sơn Kỳ, đường CN1, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, T phát hiện chị Huỳnh Thị Kim T đang điều khiển xe gắn máy cùng chiều, túi quần bên phải để 01 điện thoại di động Oppo F5 nhô ra ngoài nên nảy sinh ý định cướp giật điện thoại di động trên. T liền điều khiển xe vượt lên từ phía sau, áp sát bên phải rồi dùng tay trái giật điện thoại di động rời khỏi túi quần chị Thi. Theo phản xạ, chị Thi liền dùng tay phải chụp được tay trái của T làm điện thoại vừa cướp giật được rơi xuống đường. Lúc này, đầu xe của chị Thi máng vào phía bên trái đuôi xe của T làm mất lái chạy sang phần đường bên trái và tông vào đầu xe của chị Nguyễn Thị Xuân Đình vừa chạy tới làm cả hai xe bị ngã, thấy người dân đuổi theo nên T bỏ xe chạy bộ tẩu thoát.

Qua truy xét, Công an đã đưa Võ Thanh T về trụ sở làm việc. Tại cơ quan điều tra, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 251/KL-HDĐGTS-TTHS ngày 22/8/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Tân Phú, 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 trị giá 2.500.000 đồng.

Vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5, là tài sản T cướp giật của chị Thi, quá trình tẩu thoát T đã làm mất, hiện chưa thu hồi được.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số 59D1-515.84, có số khung 3139Y-021575; số máy C43E-0535514, là phương tiện T dùng đi cướp giật tài sản. T khai xe gắn máy trên của anh trai là Võ Thanh Tài, đi định cư tại Hàn Quốc để lại cho mẹ là bà Nguyễn Thị P quản lý, sử dụng. Ngày 10/7/2019 T sử dụng xe đi cướp giật tài sản bà Phượng không biết.

- 01 quần Jean màu xám, T mặc khi thực hiện hành vi cướp giật.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, số Imei l 356646100383041, số Imei 2: 356647100383049 T sử dụng liên lạc cá nhân;

Các vật chứng trên Cơ quan điều tra đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 182/PNK ngày 18/7/2019.

- 01 thẻ căn cước công dân số 079095001390 mang tên Võ Thanh T và 01 giấy đăng ký xe biển số 59D1-515.84 chủ xe tên Võ Thanh Tài (kèm hồ sơ vụ án);

Về phần dân sự: Gia đình bị cáo Võ Thanh T đã bồi thường cho bị hại Huỳnh Thị Kim T số tiền 10.000.000 đồng, đối với chị Nguyễn Thị Xuân Đình khi bị xe gắn máy của T va chạm làm hỏng phần đầu xe và bị trầy xước nhẹ, gia đình bị cáo T đã bồi thường số tiền 4.000.000 đồng, chị Thi và chị Đình không có yêu cầu gì khác đồng thời có đơn xin bãi nại cho bị cáo T.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 06 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố bị cáo Võ Thanh T về tội:"Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thanh T từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Bị cáo: Thống nhất với tội danh và khung hình phạt, không có oan sai.

Bà Phượng xin giảm nhẹ hình phạt cho con là bị cáo Võ Thanh T và xin lại chiếc xe gắn máy.

- Bị cáo Võ Thanh T nhận tội không có ý kiến tranh luận, không có oan sai, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ (camera) và chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 21 giờ ngày 10/7/2019 Võ Thanh T điều khiển xe gắn máy biển số 59D1-515.84 khi đến trước công viên Lô C, chung cư Sơn Kỳ, đường CN1, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, T phát hiện chị Huỳnh Thị Kim T đang điều khiển xe gắn máy cùng chiều, túi quần bên phải để 01 điện thoại di động Oppo F5 nhô ra ngoài nên T liền điều khiển xe vượt lên từ phía sau, áp sát bên phải rồi dùng tay trái giật điện thoại di động rời khỏi túi quần chị Thi. Chị Thi liền dùng tay phải chụp được tay trái của T làm điện thoại vừa cướp giật được rơi xuống đường. Lúc này, đầu xe của chị Thi máng vào phía bên trái đuôi xe của T làm mất lái chạy sang phần đường bên trái và tông vào đầu xe của chị Nguyễn Thị Xuân Đình vừa chạy tới làm cả hai xe bị ngã, thấy người dân đuổi theo nên T bỏ xe chạy bộ tẩu thoát.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Võ Thanh T phạm tội "Cướp giật tài sản", như bản cáo trạng đã truy tố. Do bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện để cướp giật điện thoại của người bị hại, nên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo Võ Thanh T theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo và liều lĩnh. Lợi dụng sơ hở của người bị hại, công khai cướp giật, chiếm đoạt tài sản ngay trên đường giao thông, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

[3] Về nhân thân:

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Võ Thanh T chưa có tiền án tiền sự, tại phiên Tòa bị cáo thể hiện sự hối cải. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, gia đình đã tích cực bồi thường cho bị hại và người có liên quan và được bị hại Huỳnh Thị Kim T làm đơn bãi nại nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1 Điều 51Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án là 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5, là tài sản T cướp giật của chị Thi, quá trình tẩu thoát T đã làm mất, hiện chưa thu hồi được. Gia đình bị can Võ Thanh T đã bồi thường cho bị hại Huỳnh Thị Kim T số tiền 10.000.000 đồng, đối với chị Nguyễn Thị Xuân Đình khi bị xe gắn máy của T va chạm làm hỏng phần đầu xe và bị trầy xước nhẹ, gia đình bị can T đã bồi thường số tiền 4.000.000 đồng, chị Thi và chị Đình không có yêu cầu gì khác đồng thời có đơn xin bãi nại cho bị cáo T, nên Hội đồng xét xử không giải quyết thêm.

[5] Về xử lý vật chứng.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số 59D1-515.84, có số khung 3139Y-021575; số máy C43E-0535514, là phương tiện T dùng đi cướp giật tài sản. T khai xe gắn máy trên của anh trai là Võ Thanh Tài, đi định cư tại Hàn Quốc để lại cho mẹ là bà Nguyễn Thị P quản lý, sử dụng. Ngày 10/7/2019 T sử dụng xe đi cướp giật tài sản bà Phượng không biết. Xét chiếc xe nêu trên là tài sản hợp pháp của ông Võ Thanh Tài giao cho bà Phượng quản lý, do bị cáo T sử dụng vào mục đích phạm tội ông Tài và bà Phượng không biết, nên trả lại cho ông Tài tuy nhiên ông Tài hiện không có mặt tại Việt Nam và đã giao cho bà Phượng quản lý do đó giao trả cho bà Nguyễn Thị P để bà tiếp tục quản lý chiếc xe nêu trên.

- 01 giấy đăng ký xe Honda Wave biển số 59D1-515.84 và 01 căn cước công dân của bị cáo T xét giao trả cho bà Phượng tạm quản lý.

- 01 quần Jean màu xám, T mặc khi thực hiện hành vi cướp giật là vật chứng nhận dạng xét nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, số Imeil 356646100383041, T sử dụng liên lạc cá nhân; xét trả lại cho bị cáo.

[6] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Võ Thanh T phạm tội:"Cướp giật tài sản"

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Võ Thanh T 03(ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 04 tháng 12 năm 2019.

[2] Áp dụng khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả cho bà Nguyễn Thị P 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số 59D1-515.84, có số khung 3139Y-021575; số máy C43E-0535514
- Trả cho bị cáo Võ Thanh T 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, số Imeil 356646100383041
- Tịch thu tiêu hủy 01 quần Jean màu xám.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 182/PNK năm 2019 tại kho vật chứng Công an quận Tân Phú).(BL.57)

- Trả cho bà Nguyễn Thị P 01 giấy đăng ký xe gắn máy Honda Wave biển số 59D1-515.84 và 01 thẻ căn cước công dân của bị cáo Võ Thành T (để tạm quản lý).(Tòa trả sau khi tuyên án)

[3] Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Võ Thanh T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo và bà Phượng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-Tòa án nhân dân Tp. HCM; (1)
-Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú; (3)
-Văn phòng Cơ quan CSĐT; (1)
-Sở Tư pháp TPHCM (1)
- Trại giam và Bị cáo; (2)
-Thi hành án dân sự quận Tân Phú; (1)
-Thi hành án hình sự; (2)
- Người bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (2)
-Lưu, hồ sơ. (3)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Mỹ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Mỹ